

BẢO HIỂM MẤT HOẶC HỎNG HÀNH LÝ

NỘI DUNG

PHẦN 1. BẢNG QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	3
PHẦN 2. ĐỊNH NGHĨA.....	4
PHẦN 3. PHẠM VI BẢO HIỂM.....	5
PHẦN 4. CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ.....	5
PHẦN 5. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG - ÁP DỤNG CHO TẤT CẢ CÁC MỤC.....	7
PHẦN 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	10

Thông tin quan trọng

Chúng tôi tin rằng Hợp đồng bảo hiểm này sẽ đáp ứng được nhu cầu của khách hàng. Sản phẩm bảo hiểm này được Tổng Công ty bảo hiểm Bảo Việt (Sau đây gọi tắt là “Công ty bảo hiểm”) cung cấp.

Nếu Quý khách hàng có bất cứ băn khoăn hay thắc mắc gì về sản phẩm có thể gửi thư/email cho chúng tôi theo địa chỉ sau:

Địa chỉ: Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt: 7 Lý Thường Kiệt – Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: insurancehelp@baoviet.com.vn

Quy tắc bảo hiểm này, Bảng quyền lợi bảo hiểm và bất cứ tài liệu nào liên quan sẽ được xem là một bộ Hợp đồng bảo hiểm (cùng với “Hợp đồng bảo hiểm”) và bất cứ từ ngữ hoặc định nghĩa nào có ý nghĩa cụ thể được đính kèm trong các tài liệu trên sẽ mang cùng một ý nghĩa.

PHẦN 1. BẢNG QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Quyền lợi được bảo hiểm	Mức quyền lợi – Lên đến 15 triệu đồng, trong đó:
Rủi ro mất hoặc hỏng hành lý (đối với hành lý ký gửi và hành lý xách tay không phải là thiết bị điện tử)	Tối đa 2.000.000 VND/đồ vật với điều kiện Người được bảo hiểm cung cấp được hóa đơn mua hàng hợp lệ. Trường hợp Người được bảo hiểm không cung cấp được hóa đơn mua hàng hợp lệ, số tiền chi trả là 300.000 VND/đồ vật, tối đa 1.000.000 VND/tất cả đồ vật bị mất hoặc hỏng.
Rủi ro mất do trộm cắp đối với hành lý ký gửi/hành lý xách tay là các thiết bị điện tử*	Tối đa 1.000.000 VND/ thiết bị điện tử và phụ kiện đi kèm. Tối đa 3.000.000 VND/ Người được bảo hiểm. Người được bảo hiểm phải cung cấp được hóa đơn mua hàng hợp lệ có tên người mua là Người được bảo hiểm.

(*) Thiết bị điện tử bao gồm thiết bị phát wifi – 4G, thiết bị quay phim, thiết bị chụp hình, thiết bị ghi âm, màn hình tivi, máy vi tính, điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của các thiết bị đó.

Thời hạn bảo hiểm:

- Bắt đầu thời hạn bảo hiểm: Bảo hiểm sẽ bắt đầu có hiệu lực trước 3 tiếng kể từ thời gian khởi hành dự kiến tại thời điểm mua vé.
- Kết thúc thời hạn bảo hiểm: Bảo hiểm sẽ hết hiệu lực sau 3 tiếng kể từ thời gian máy bay hạ cánh thực tế đến sân bay tại Điểm đến theo dữ liệu tại website <https://www.flightradar24.com>.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm cung cấp được thông tin thời gian máy bay hạ cánh thực tế từ Hãng hàng không và có sự khác biệt với thời gian máy bay hạ cánh thực tế của website <https://www.flightradar24.com>, Công ty bảo hiểm sẽ ưu tiên áp dụng theo thời gian máy bay hạ cánh thực tế của Hãng hàng không.

Phạm vi địa lý:

- Chuyến bay nội địa: Việt Nam
- Chuyến bay quốc tế: Việt Nam, Quốc gia có chuyến bay nối chuyến và Quốc gia đến.

Chỉ bao gồm các rủi ro phát sinh trong thời gian Người được bảo hiểm ở trong khu vực sân bay để thực hiện Chuyến bay theo lịch trình (bao gồm cả chuyến bay nối chuyến) và Người được bảo hiểm cung cấp được văn bản xác nhận của Cảng hàng không hoặc Hãng hàng không cho rủi ro đó.

Giới hạn độ tuổi:

- Tất cả các cá nhân từ sáu (06) tháng tuổi đến tám mươi (80) tuổi.

PHẦN 2. ĐỊNH NGHĨA

1. **“Hãng hàng không”** là một hãng hàng không được thành lập và có giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật .
2. **“Chuyến bay theo lịch trình”** là chuyến bay được hãng hàng không cung cấp cho Người được bảo hiểm. Các thông tin bao gồm thời gian khởi hành dự kiến, thời gian hạ cánh dự kiến, điểm đi và điểm đến phải được ghi trong vé của Chuyến bay theo lịch trình của Người được bảo hiểm.
3. **“Hành lý”** bao gồm hành lý xách tay và hành lý ký gửi, được mang theo trong chuyến đi và thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm, hoặc được Người Được bảo hiểm mang theo hoặc mua trong chuyến đi.
4. **“Người được bảo hiểm”** nghĩa là những người được chấp nhận bảo hiểm bởi Công ty bảo hiểm.
5. **“Người thụ hưởng”** là Người được bảo hiểm hoặc là tổ chức, cá nhân được bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận tiền bảo hiểm theo quy định của pháp luật.
6. **“Tuổi được bảo hiểm”** nghĩa là tuổi của Người được bảo hiểm vào ngày có hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm, được tính theo lần sinh nhật liền trước ngày hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực.
7. **“Điểm đi”** có nghĩa là điểm xuất phát theo lịch trình được quy định trong Vé máy bay của Người được bảo hiểm. Điểm đi phải xuất phát từ Việt Nam.
8. **“Điểm đến”** có nghĩa là điểm đến theo lịch trình được quy định trong Vé máy bay của Người được bảo hiểm hoặc được hãng hàng không xác nhận trong trường hợp điểm đến thay đổi so với lịch trình được quy định trong Vé máy bay khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.
9. **“Quốc gia đến”** có nghĩa là điểm đến theo lịch trình được quy định trong Vé máy bay của Người được bảo hiểm.
10. **“Dịch bệnh”** là một đợt bùng phát dịch bệnh nghiêm trọng đột ngột, lây lan nhanh chóng và ảnh hưởng trong một thời gian ngắn cho nhiều người trong một khu vực địa lý.
11. **“Đại dịch”** là một đợt bùng phát bệnh truyền nhiễm theo các tiêu chí sau đây do cơ quan có thẩm quyền hoạch Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) công bố, lây lan cho dân số trên một vùng lãnh thổ rộng lớn hoặc trên toàn thế giới:
 - Sự xuất hiện mang tính báo động của một căn bệnh mới đối với cộng đồng.
 - Virus lây nhiễm sang người, gây ra tình trạng bệnh tật nghiêm trọng.
 - Virus tồn tại và lây lan dễ dàng giữa người với người.
12. **“Chương trình bảo hiểm”** là loại hình và mức quyền lợi bảo hiểm được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm mà người được bảo hiểm đã thanh toán tiền phí bảo hiểm.
13. **“Chuyến đi”** là hành trình đi lại/di chuyển nằm trong thời hạn bảo hiểm.

PHẦN 3. PHẠM VI BẢO HIỂM

Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho mỗi Người được bảo hiểm lên đến số tiền bảo hiểm được quy định trong Bảng quyền lợi bảo hiểm cho những rủi ro mất hay hỏng xảy ra trong chuyến đi đối với hành lý xách tay, hành lý ký gửi thuộc sở hữu của Người được bảo hiểm, hoặc được Người Được bảo hiểm mang theo hoặc mua trong chuyến đi.

Công ty bảo hiểm chỉ chi trả quyền lợi này với điều kiện:

- a) Hành lý phải nằm trong tầm kiểm soát và quản lý của Người được bảo hiểm hoặc bên thứ ba do Người được bảo hiểm chỉ định.
- b) Nếu nhận biết được bất kỳ sự mất hoặc hỏng nào, Người được bảo hiểm phải ngay lập tức thông báo trong vòng 24 (hai mươi bốn) giờ cho Cảng hàng không hoặc Hãng hàng không trong trường hợp hành lý bị mất hoặc hỏng.
- c) Người được bảo hiểm phải cung cấp được Hóa đơn hợp lệ của đồ vật bị mất hoặc hỏng. Đối với hành lý không phải là thiết bị điện tử, trong trường hợp Người được bảo hiểm không cung cấp được Hóa đơn hợp lệ của đồ vật bị mất hoặc hỏng, Công ty bảo hiểm sẽ chi trả cho Người được bảo hiểm 300.000 VNĐ/đồ vật và tối đa 1.000.000 VNĐ/tổng số các đồ vật bị mất hoặc hỏng. Công ty bảo hiểm sẽ chi trả số tiền bảo hiểm được quy định trong Bảng quyền lợi bảo hiểm cho mỗi đồ vật, bộ hay đôi cho mỗi Người được bảo hiểm. Nếu đồ vật là một phần của bộ hay đôi, Công ty bảo hiểm sẽ chỉ chi trả chi phí thay thế cho đồ vật bị mất hoặc hỏng đó, không chi trả chi phí thay thế cho cả bộ hay đôi.
- d) Công ty bảo hiểm, theo quyền quyết định của mình, có thể lựa chọn cách thay thế hoặc sửa chữa bất kỳ đồ vật nào thay vì chi trả tiền mặt cho đồ vật đó. Trong trường hợp đồ vật bị hỏng không thể sửa chữa được hoặc chi phí sửa chữa quá cao, yêu cầu bồi thường sẽ được giải quyết theo đơn này như trường hợp đồ vật đó bị mất.

PHẦN 4. CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ

1. Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không chi trả cho các khiếu nại phát sinh từ:

- a) Hỏng do hao mòn tự nhiên, hỏng do thời gian, trục trặc hay hỏng về cơ khí hay điện tử.
- b) Mất hoặc hỏng phát sinh do hậu quả của việc tịch thu, bắt giữ, trưng dụng hay phá hủy của cơ quan hải quan hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác.
- c) Mất hoặc hỏng đối với tiền mang theo, thẻ (bao gồm thẻ tín dụng,...), Giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu, thẻ ưu đãi, tem thưởng hàng, chứng từ có thể chuyển nhượng, giấy chứng nhận quyền sở hữu trí tuệ, bản thảo, Giấy chứng nhận sở hữu chứng khoán, giấy tờ thông hành hoặc các tài liệu khác.
- d) Mất hoặc hỏng đối với các đồ dễ vỡ (bao gồm nhưng không giới hạn như: đồ thủy tinh, đồ gốm sứ, nhạc cụ âm nhạc)
- e) Hỏng đối với các thiết bị điện tử như thiết bị phát wifi – 4G, thiết bị quay phim, thiết bị chụp

hình, thiết bị ghi âm, màn hình tivi, máy vi tính, điện thoại, máy tính bảng và các phụ kiện của các thiết bị đó.

- f) Đồ trang sức hay đồng hồ mà Người được bảo hiểm không để trong hành lý xách tay hoặc không nằm dưới sự giám sát của Người được bảo hiểm.
- g) Tranh vẽ, các tác phẩm nghệ thuật (bao gồm nhưng không giới hạn tác phẩm điêu khắc/trạm trở, tác phẩm kiến trúc, tác phẩm nhiếp ảnh, ...).
- h) Dụng cụ lặn hay trượt tuyết.
- i) Xe có động cơ, xe đạp, thuyền, và tất cả các phụ tùng liên quan đến những đồ vật này.
- j) Mất hoặc hỏng đối với hàng hóa hay hàng mẫu kinh doanh.
- k) Động vật, sinh vật, thực vật, thực phẩm (bao gồm thức ăn, đồ uống các loại).
- l) Tồn thất hoặc thay thế dữ liệu điện tử hoặc phần mềm.
- m) Trường hợp đồ vật biến mất không thể giải thích được hoặc không thể chứng minh được.
- n) Trường hợp mất hoặc hỏng hành lý không được lập biên bản bất thường về hành lý bởi Cảng hàng không/ Hãng hàng không trong vòng 02 (hai) ngày kể từ thời gian máy bay hạ cánh thực tế.

2. Hợp đồng bảo hiểm này sẽ không chi trả cho các khiếu nại phát sinh trực tiếp hay gián tiếp từ:

- (a) Nội loạn, bạo loạn dân sự, chiến tranh, xâm lược, hành động của kẻ thù nước ngoài, chiến sự (cho dù có tuyên bố chiến tranh hay không), nội chiến, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, hành động quân sự hay cướp chính quyền, sung công, quốc hữu hóa, đạo luật hay chỉ thị của bất kỳ chính phủ hay chính quyền địa phương nào.
- (b) Bức xạ ion hóa hay nhiễm xạ từ nhiên liệu hạt nhân hay từ chất thải hạt nhân từ bất kỳ quá trình phân rã hạt nhân nào hoặc từ bất kỳ nguyên liệu vũ khí hạt nhân nào.
- (c) Bất kỳ tổn thất nào gây ra trực tiếp hoặc gián tiếp (toàn bộ hoặc một phần) từ:
 - (i) Đại dịch
 - (ii) Dịch bệnh

Theo thông báo chính thức của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) hoặc chính quyền địa phương tại điểm đến theo lịch trình.

2. Các khiếu nại xuất phát từ những sự kiện không được thông báo cho Công ty bảo hiểm trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi đó.

3. Các khiếu nại xuất phát từ hành động vi phạm pháp luật của Người được bảo hiểm.

4. Bất kỳ hành động khủng bố hạt nhân, hóa học, sinh học nào (“khủng bố NCB”) bất kể nguyên nhân hay sự kiện nào khác đóng góp đồng thời hoặc theo một trình tự khác dẫn đến tổn thất.

Theo điều khoản này:

Một hành động “khủng bố NCB” có nghĩa là một hành động, bao gồm nhưng không giới hạn do việc sử dụng hay mối đe dọa của bất kỳ thiết bị hay vũ khí hạt nhân nào hay việc xả, thải, phát tán

bất kỳ tác nhân sinh học và/hoặc hóa học nào dưới dạng rắn, lỏng, khí trong suốt thời gian bảo hiểm bởi bất kỳ người hay nhóm người nào, dù hành động một mình, thay mặt hay liên kết với bất kỳ tổ chức, chính phủ nào vì mục đích chính trị, tôn giáo, tư tưởng hay mục đích tương tự bao gồm ý định gây ảnh hưởng đến chính phủ và/hoặc gây tâm lý sợ hãi cho dư luận hay một bộ phận của dư luận.

Tác nhân hóa học có nghĩa là bất kỳ hợp chất nào, khi được phát tán sẽ gây thiệt hại hoặc hậu quả chết người đến con người, động thực vật hoặc các tài sản vật chất.

Tác nhân sinh học có nghĩa là bất kỳ vi sinh vật gây bệnh nào và/hoặc các chất độc được sản xuất theo phương pháp sinh học (bao gồm các sinh vật biến đổi gen hoặc các chất độc hóa học tổng hợp) gây bệnh và/hoặc tử vong ở người, động vật hoặc thực vật.

Điều khoản này cũng loại trừ các tổn thất, thiệt hại, chi phí hay phụ phí thuộc bất kỳ loại nào trực tiếp hoặc gián tiếp gây ra bởi, xuất phát từ hoặc có liên quan đến bất kỳ hành động nào nhằm kiểm soát, ngăn chặn, đàn áp hoặc có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào tới bất kỳ một hành động khủng bố NCB nào.

Nếu Công ty bảo hiểm cho rằng do điều khoản này, bất kỳ tổn thất, thiệt hại, chi phí hay phụ phí không được bao gồm trong đơn, việc cung cấp bằng chứng chứng minh điều ngược lại sẽ tùy thuộc vào Người được bảo hiểm. Trong trường hợp bất kỳ một phần nào của Đơn này bị vô hiệu hoặc không thể thi hành được, các phần còn lại vẫn còn nguyên giá trị thi hành và hiệu lực.

PHẦN 5. CÁC ĐIỀU KHOẢN CHUNG - ÁP DỤNG CHO TẤT CẢ CÁC MỤC

1. Cơ sở cấp Hợp đồng bảo hiểm

Hợp đồng bảo hiểm này được cấp dựa trên việc xem xét các nội dung do Người yêu cầu bảo hiểm cung cấp và Bảng Quyền lợi bảo hiểm (hoặc các giấy tờ liên quan) và việc thanh toán phí bảo hiểm đúng hạn.

2. Bộ hợp đồng đầy đủ: Sửa đổi

Bộ hợp đồng đầy đủ giữa hai bên bao gồm Quy tắc bảo hiểm, Bảng quyền lợi bảo hiểm và bất kỳ bản sửa đổi, bổ sung nào (nếu có). Thay đổi trong Hợp đồng bảo hiểm này sẽ chỉ có hiệu lực khi được Công ty bảo hiểm chấp thuận và được xác nhận bằng bản sửa đổi, bổ sung.

3. kê khai sai hay gian lận

Nếu Người được bảo hiểm kê khai sai thông tin tại Yêu cầu tham gia bảo hiểm hoặc bất kì khiếu nại liên quan nào, Công ty bảo hiểm sẽ có quyền từ chối trách nhiệm theo Quy tắc bảo hiểm.

4. Gian lận tuổi

Trong trường hợp tuổi của Người được bảo hiểm bị kê khai sai, và nếu theo tuổi đúng của Người được bảo hiểm, phạm vi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này không có hiệu lực, hoặc lẽ ra đã chấm dứt trước khi chấp nhận bảo hiểm thì trách nhiệm của Công ty bảo hiểm trong suốt thời hạn bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm sẽ không còn.

5. Thông báo khiếu nại

Thông báo phải được gửi đến Công ty bảo hiểm ngay lập tức và trong mọi trường hợp phải trong

vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi liên quan.

Việc không gửi thông báo trong thời gian quy định trên sẽ không làm vô hiệu khiếu nại nếu Người được bảo hiểm có thể chứng minh với Công ty bảo hiểm là thông báo đó được gửi sớm nhất theo thực tế hợp lý nhất có thể và trong bất kỳ trường hợp nào cũng không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi liên quan.

Bất kỳ thông báo nào được gửi cho Công ty bảo hiểm phải được thực hiện bởi Người được bảo hiểm hay người được ủy quyền và phải được xác nhận từ Người được bảo hiểm thì mới được coi là thông báo hợp lệ.

6. Bằng chứng khiếu nại

Tất cả các bằng chứng khiếu nại liên quan đến tổn thất theo yêu cầu của Công ty bảo hiểm sẽ do người khiếu nại cung cấp với chi phí tự chịu bằng Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh.

Bằng chứng bằng văn bản cho khiếu nại phải được cung cấp cho Công ty bảo hiểm trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày kết thúc chuyến đi. Việc không đưa ra được bằng chứng trong thời gian yêu cầu sẽ không làm vô hiệu khiếu nại nếu việc không thể đưa ra bằng chứng trong thời gian đó được chứng minh là hợp lý, với điều kiện bằng chứng đó được cung cấp ngay khi có thể và trong mọi trường hợp không được quá 180 (một trăm tám mươi) ngày kể từ ngày bằng chứng đó được yêu cầu.

Trong trường hợp phát sinh sự kiện bảo hiểm với Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi, bố/mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp sẽ là người yêu cầu bồi thường.

Tất cả các khiếu nại phải được gửi cùng với đầy đủ thông tin hỗ trợ và bằng chứng bằng tài liệu mà Công ty bảo hiểm yêu cầu.

- Trường hợp mất hoặc hỏng hành lý không phải thiết bị điện tử, bằng chứng khiếu nại bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - o Hóa đơn hợp lệ của đồ vật bị mất hoặc hỏng (nếu có),
 - o Biên bản hành lý bất thường của Cảng hàng không/ Hãng hàng không về việc mất hoặc hỏng hành lý.
- Trường hợp mất do trộm cắp đối với hành lý là thiết bị điện tử, bằng chứng khiếu nại bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - o Hóa đơn mua hàng hợp lệ của thiết bị điện tử bị trộm cắp có tên người mua là Người được bảo hiểm.
 - o Xác nhận bằng văn bản được đóng dấu của đại diện Cảng hàng không/ Hãng hàng không về việc thiết bị điện tử bị trộm cắp.

Yêu cầu hình thức bằng chứng khiếu nại: Trường hợp khoản tiền có thể được bồi thường nhỏ hơn hoặc bằng 2.500.000 VNĐ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), bằng chứng khiếu nại có thể được gửi tới Công ty bảo hiểm dưới dạng bản mềm (là các bản được chụp ảnh/ scan từ bộ hồ sơ bản gốc/bản chính). Trường hợp khoản tiền có thể được bồi thường lớn hơn 2.500.000 VNĐ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), bằng chứng khiếu nại cần được cung cấp cho Công ty bảo hiểm dưới dạng bản gốc để

làm thủ tục giải quyết bồi thường.

Công ty bảo hiểm bảo lưu quyền đề nghị khách hàng cung cấp bản gốc/bản chính của toàn bộ các chứng từ trong bộ hồ sơ bản mềm để kiểm tra, xác minh, đối chiếu trong trường hợp cần thiết.

Lưu ý: Đối với chứng từ thanh toán cần cung cấp bản gốc trong mọi trường hợp.

7. Thanh toán quyền lợi bảo hiểm

- (i) Quyền lợi bảo hiểm theo Đơn này sẽ được trả cho Người được bảo hiểm trừ trường hợp Người được bảo hiểm gửi văn bản yêu cầu Công ty bảo hiểm làm theo cách khác và được Công ty bảo hiểm chấp thuận.
- (ii) Trong trường hợp Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi, Quyền lợi bảo hiểm theo Đơn này sẽ được trả cho bố/mẹ/người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm.

8. Thế quyền

Công ty bảo hiểm có quyền thay mặt Người được bảo hiểm bằng chi phí của mình thu đòi bên thứ ba, là bên có trách nhiệm trong việc gây ra sự cố dẫn đến khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này.

9. Quyền hạn xét xử và luật điều chỉnh

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ tuân theo quyền tài phán của Việt Nam và tuân thủ theo luật pháp của Việt Nam.

10. Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu các bên không giải quyết được bằng thương lượng, sẽ được đưa ra tòa án Việt Nam để giải quyết.

11. Đồng tiền thanh toán và chi phí chuyển khoản

- Phí bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm chi trả theo Hợp đồng bảo hiểm này phải bằng đồng Việt Nam (VND) hoặc ngoại tệ khác quy đổi theo tỉ giá của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) tại thời điểm thanh toán. Việc thanh toán phí bảo hiểm và chi trả tiền bảo hiểm thực hiện theo đúng quy định Nhà nước Việt Nam về quản lý ngoại hối.
- Trong trường hợp Người thụ hưởng yêu cầu chuyển số tiền bồi thường tới tài khoản ngân hàng tại nước ngoài của Người thụ hưởng, chi phí nhận chuyển khoản sẽ do Người thụ hưởng chi trả.

12. Lãi suất

Các khoản thanh toán đến hạn theo Hợp đồng bảo hiểm này không được tính lãi.

13. Cấm tín thác và chuyển nhượng

Hợp đồng bảo hiểm này không thể chuyển nhượng và Người được bảo hiểm bảo đảm rằng Hợp đồng bảo hiểm này không phải là đối tượng được ủy thác để thế chấp hoặc thanh toán và Hợp đồng bảo hiểm này sẽ thuộc quyền sở hữu của Người được bảo hiểm theo đồng tiền quy định tại Hợp đồng bảo hiểm.

PHẦN 6. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Người được bảo hiểm có thể hủy Hợp đồng bảo hiểm này bất cứ lúc nào bằng cách thông báo cho Công ty bảo hiểm trước thời gian khởi hành theo lịch trình như quy định trong vé máy bay của Người được bảo hiểm. Tuy nhiên, Công ty bảo hiểm sẽ không hoàn trả bất kỳ phần phí bảo hiểm nào đã áp dụng đối với Hợp đồng bảo hiểm của Người được bảo hiểm.

